

Số: 127 /TB-ĐHV

Nghệ An, ngày 27 tháng 7 năm 2018

THÔNG BÁO

Lịch thi kiểm tra trình độ ngoại ngữ cho giảng viên, giáo viên đợt 2 năm 2018

Thực hiện Công văn số 766/ĐHV-TCCB ngày 13/7/2018 về việc thi kiểm tra trình độ ngoại ngữ cho giảng viên, giáo viên đợt 2 năm 2018; Nhà trường thông báo lịch thi và nội dung thi cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG THI

1. Môn tiếng Anh: Thi theo định dạng đề thi TOEFL Institutional, gồm 03 phần thi trắc nghiệm, chấm bằng máy quét và phần mềm chấm bài thi trắc nghiệm chuyên dụng. Định dạng đề thi như sau:

1.1. Phần nghe hiểu: Gồm 50 câu hỏi đa lựa chọn với các dạng bài nghe và yêu cầu khác nhau theo cấp độ khó dần. Phần thi này nhằm đánh giá khả năng nghe tiếng Anh và nắm bắt được thông tin theo yêu cầu trong đề.

1.2. Phần cấu trúc và diễn đạt viết: Gồm 40 câu hỏi đa lựa chọn với các dạng yêu cầu khác nhau. Phần thi này nhằm đánh giá các kỹ năng viết câu bằng tiếng Anh, phát hiện và sửa lỗi trong các cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh...

1.3. Phần đọc hiểu: Gồm 50 câu hỏi đa lựa chọn với các yêu cầu khác nhau. Phần thi này nhằm đánh giá khả năng đọc tiếng Anh và nắm bắt các thông tin theo yêu cầu của đề thi.

2. Môn tiếng Nga: Thi theo định dạng đề thi TRKI.

3. Môn tiếng Pháp: Thi theo định dạng đề thi DELF.

4. Môn tiếng Trung Quốc: Thi theo định dạng đề thi HSK.

II. YÊU CẦU CẦN ĐẠT ĐỐI VỚI CÁC MÔN THI

Đánh giá kết quả theo 04 cấp độ tương đương bậc 2 (A2), bậc 3 (B1), bậc 4 (B2) và bậc 5 (C1) theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam.

1. Môn tiếng Anh:

1.1. Giảng viên giảng dạy tiếng Anh chuyên hệ đại học

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
580	90	7,0	800	C1

1.2. Giảng viên giảng dạy tiếng Anh không chuyên hệ đại học

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
550	80	6,5	755	C1-

1.3. Giảng viên giảng dạy các ngành khác

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
500	61	5,5	600	B2-

1.4. Giáo viên THPT dạy tiếng Anh hệ chuyên Anh

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
580	90	7,0	800	C1

1.5. Giáo viên THPT dạy tiếng Anh hệ không chuyên Anh

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
550	80	6,5	755	C1-

1.6. Giáo viên THPT dạy các môn khác

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
450	50	4,5	450	B1

1.7. Giáo viên THCS, giáo viên tiểu học dạy tiếng Anh

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
530	78	6,5	750	B2

1.8. Giáo viên THCS, giáo viên tiểu học dạy các môn khác, giáo viên mầm non


Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
400	45	4,0	400	A2

2. Môn tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc (chỉ dành cho giảng viên)


Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung Quốc
TRKI 2	DELTA B2 TCF niveau 4	HSK cấp độ 4

III. THỜI GIAN THI

Theo kế hoạch, kỳ thi sẽ được tổ chức vào cuối tháng 7 năm 2018. Tuy nhiên, một số khoa, viện đề nghị Nhà trường lùi lại lịch thi để giảng viên, giáo viên bố trí lịch giảng dạy phù hợp và có thời gian ôn thi. Do vậy, lịch thi cụ thể sẽ là **ngày 15 tháng 8 năm 2018**.

Vậy, nhà trường thông báo đến toàn thể các đơn vị trong trường được biết triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HCTH, TCCB. 



GS.TS. Đinh Xuân Khoa